

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 02/2025/NQ-HĐND

Bến Tre, ngày 19 tháng 02 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công
nguồn vốn ngân sách Nhà nước tỉnh Bến Tre năm 2024**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 17
(KỲ HỌP ĐỂ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC PHÁT SINH ĐỘT XUẤT)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;
Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của
Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức
phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021-2025;
Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ
tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số
973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội
quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn
ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021-2025;
Thực hiện Quyết định số 2890/QĐ-BTC ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Bộ
Tài chính về việc điều chỉnh dự toán vốn vay lại năm 2024 của các địa phương;
Thực hiện Công văn số 161/BKHĐT-TH ngày 07 tháng 01 năm 2025 của Bộ
Kế hoạch và Đầu tư về việc gia hạn thời gian bố trí vốn cho các dự án thuộc kế
hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;
Xét Tờ trình số 730/TTr-UBND ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban
nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công
nguồn vốn ngân sách Nhà nước tỉnh Bến Tre năm 2024; Báo cáo thẩm tra của Ban
kinh tế - ngân sách và Ban văn hoá - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo
luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 25/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân bổ chi tiết danh mục và kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách Nhà nước tỉnh Bến Tre năm 2024; Nghị

quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách Nhà nước tỉnh Bến Tre năm 2024; Nghị quyết số 19/2024/NQ-HĐND ngày 29 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách Nhà nước tỉnh Bến Tre năm 2024, với những nội dung cụ thể như sau:

1. Tổng kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách Nhà nước tỉnh Bến Tre năm 2024 sau điều chỉnh, bổ sung là 5.162.243 triệu đồng (Năm nghìn một trăm sáu mươi hai tỷ, hai trăm bốn mươi ba triệu đồng); giảm 72.951 triệu đồng (do hụt thu nguồn vốn sử dụng đất 100.165 triệu đồng; hụt thu nguồn vốn tăng thu sử dụng đất 7.519 triệu đồng và bổ sung vốn bội chi ngân sách địa phương 34.733 triệu đồng). Trong đó, Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 là 4.657.017 triệu đồng và Kế hoạch vốn đầu tư công được phép kéo dài thời gian bố trí vốn, kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân năm 2023 sang năm 2024 là 505.226 triệu đồng, cụ thể:

a) Vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí, định mức quy định tại Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021-2025 là 412.968 triệu đồng;

b) Vốn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất là 299.835 triệu đồng (giảm 100.165 triệu đồng);

c) Vốn tăng thu sử dụng đất là 53.000 triệu đồng (giảm 7.519 triệu đồng);

d) Vốn đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết là 1.830.000 triệu đồng;

đ) Vốn đầu tư từ nguồn tăng thu xổ số kiến thiết năm 2023 chuyển sang năm 2024 là 211.574 triệu đồng;

e) Vốn cân đối ngân sách cấp tỉnh là 60.000 triệu đồng;

g) Vốn tăng thu tiết kiệm chi năm 2023 chuyển sang năm 2024 là 210.000 triệu đồng;

h) Vốn đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương là 73.333 triệu đồng (tăng 34.733 triệu đồng);

i) Vốn đầu tư theo các Chương trình mục tiêu và Chương trình Phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội là 1.026.800 triệu đồng;

k) Vốn nước ngoài là 190.000 triệu đồng;

l) Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia là 289.507 triệu đồng;

m) Kế hoạch vốn đầu tư công được phép kéo dài thời gian bố trí vốn, kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân năm 2023 sang năm 2024 là 505.226 triệu đồng.

2. Nội dung điều chỉnh, bổ sung

a) Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất của 03 nhiệm vụ/dự án, với tổng số vốn sau điều chỉnh là 176.635 triệu đồng; trong đó, giảm là 100.165 triệu đồng.

b) Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn đầu tư từ nguồn tăng thu sử dụng đất của 01 dự án, với tổng số vốn sau điều chỉnh là 23.500 triệu đồng; trong đó, giảm là 7.519 triệu đồng.

c) Bổ sung kế hoạch vốn nguồn bội chi ngân sách địa phương cho 02 dự án, với tổng số vốn là 34.733 triệu đồng.

3. Quy định tại khoản 1, 2 Điều này được chi tiết tại Phụ lục I, I.a, I.b kèm theo Nghị quyết này.

Điều 2. Gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 cho dự án Xây dựng đê bao ngăn mặn kết hợp đường giao thông nối liền các huyện biển Bình Đại, Ba Tri, Thạnh Phú theo điểm b khoản 3 Điều 57 Luật Đầu tư công năm 2024. Chi tiết danh mục dự án được gia hạn thời gian bố trí vốn tại Phụ lục II kèm theo Nghị quyết này.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre Khóa X, Kỳ họp thứ 17 (kỳ họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất) thông qua ngày 19 tháng 02 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán nhà nước KV IX;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Bến Tre;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Đồng Khởi, Đài PT-TH tỉnh;
- Trang TTĐT UBND tỉnh Bến Tre, Trung tâm TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Hồ Thị Hoàng Yến